



Máy Mài Khuôn Dùng Pin GD001G / GD002G



40V^{Li-ion} max



GD001G
Công tắc trượt

Công suất mạnh mẽ cho hiệu quả mài cao

Mài vượt trội cho các công việc tinh xảo



GD002G
Công tắc bóp

Hiệu quả công việc Tăng khoảng 40%

*So với DGD800



BL MOTOR

AFT

Công nghệ cảm biến kích hoạt điều tốc

Máy dừng hoạt động để bảo vệ người sử dụng nếu tốc độ vòng quay giảm đột ngột



Núm xoay điều chỉnh tốc độ

Dễ dàng điều chỉnh tốc độ quay phù hợp với công việc

Quay số	Tốc độ không tải (v/p)	Ứng dụng
1	7,000	Đánh bóng & hoàn thiện
2	12,500	Loại bỏ sơn
3	18,000	Loại bỏ rỉ sét
4	23,500	Loại bỏ ba via
5	29,000	Mài

GD001G

Công tắc trượt



GD002G

Công tắc bóp



Tay cầm thon gọn

Chu vi 146 mm



3 đèn LED

Giúp quan sát dễ dàng hơn ở những vị trí chật hẹp



Hãm bằng điện



Ổn định tốc độ điện tử



Khởi động êm



Khóa trực

Có thể khóa trực bằng nút bấm để tháo/lắp phụ kiện.

Thời gian sạc

	Sạc nhanh DC40RA	Sạc tiêu chuẩn DC40RC
*1 BL4020 2.0Ah	22 phút	30 phút
*1 BL4025 2.5Ah	28 phút	38 phút
*1 BL4040 4.0Ah	45 phút	67 phút
*1 BL4050F 5.0Ah	50 phút	85 phút
BL4080F 8.0Ah	76 phút	170 phút

*1 Pin được để xuất

Máy Mài Khuôn Dùng Pin

GD001GZ / GD002GZ

Hãm bằng điện	Tốc độ không tải: 7,000 - 29,000 v/p
Chống khởi động lại	Chu vi phần cầm tay: 146 mm
Ổn định tốc độ điện tử	Độ rung*: GD001G: 5.4 m/s²; GD001G: 15.2 m/s²; GD002G: 5.7 m/s²; GD002G: 14.6 m/s²
Khởi động êm	Độ ồn chắc chắn cho độ rung*: 1.5 m/s²
Có đèn	Độ ồn áp suất*: 78 dB(A) Không tải (đá mài nhân tạo 25-50 mm); 80 dB(A) Không tải (đá mài nhân tạo trên 50 mm); 91 dB(A) Không tải (đá mài nhân tạo trên 50 mm)
Hộp đựng đồ	Độ ồn động cơ*: 3 dB(A)
	Độ ồn chắc chắn cho độ ồn*: 452 x 85 x 119 mm (BL4025/BL4020)
	Trong lượng: 2.2 kg (BL4020) - 3.4 kg (BL4080F)
	GD001GZ/GD002GZ: Không kèm pin, sạc
	Phụ kiện kèm theo: GD001GZ/GD002GZ: Chấu kẹp 6mm (763670-3), cờ lê 13 (781039-9)

*EN60745-2-23

Trọng lượng có thể khác nhau tùy thuộc vào phụ kiện đi kèm, bao gồm cả bộ pin. Sự kết hợp nhẹ nhất và nặng nhất, tùy theo tiêu chuẩn EPTA 01/2014, được hiển thị trong bảng. Các phụ kiện kèm theo và thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo quốc gia hoặc khu vực.

A4-092025-1

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4-56, Block 16, 18L12, Đường số 3, KCN VSIP II, P. Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Kho 5, Số 1, Đường 6, KCN - ĐT - DV VSIP, P. Từ Sơn, Bắc Ninh
ĐT: 0243 376 5942

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tổ 15 và Số 4 Ngõ 63 Trường Chinh, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội
ĐT: 0243 202 2985

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Số 40, Đường Chi Lăng, P. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0236 352 5079 / 0236 352 5179
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH CẦN THƠ
366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT: 0292 389 4358

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH BUỒN MA THUẬT
88 Lê Đức Thọ, P. Buon Ma Thuột, Đắk Lắk
ĐT: 0262 355 4556
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 01 Lô OH01, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH NHÀ TRANG
Lô 36/38 Đường B6, Khu đô thị Vĩnh Diêm Trung, P. Tây Nha Trang, Khánh Hòa
ĐT: 0258 220 0039
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH
Số 12 Trại Văn Cấn, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0283 821 5191